



NGUYỄN THỊ HOÀNG

NỖI CHẾT

Truyện ngắn

NỖI CHẾT

Nguyễn Thị Hoàng

VĂN số 183
01-8-1971

nỗi chết

nguyễn thị hoàng

Bìa: M.P

*Trình bày: **Muôn Phương***

Nguồn: Internet

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

nỗi chết

NGUYỄN THỊ HOÀNG

KHÔNG PHẢI QUẢNG CÁO CHO HÃNG K.A.L., NHƯNG phái đoàn đã có lý khi chọn hãng này để đi quanh một vòng Sài Gòn, Taipei, Osaka, Seoul, Hongkong. Bởi lẽ những tiện nghi của máy bay, cách tiếp đãi, và nhất là, đối với thứ mắt đàn ông lang bang như tôi thì, khuôn mặt và dáng điệu của cô tiếp viên hàng không là điều tối quan trọng. Đó là niềm hứng khởi đầu tiên cho cuộc du lịch, và cũng là kỷ niệm dịu dàng đậm thắm của lúc trở về, hồi tưởng bằng ký ức mênh mang. Đối với tôi thì những dáng dấp và khuôn mặt kia, kèm theo những đối đãi,

những tiếng nói, là một thứ khung cảnh cần thiết làm đẹp con đường di chuyển. Nhưng mà nếu chỉ uống nước suối hay nước cam, vài ba cái kẹo rẻ tiền trên mâm như kiểu đường bay của Hàng không Việt Nam thì nhãn quang cũng không còn đủ sáng để thấu nhận bất cứ là hình ảnh điểm kiêu nào. Cho nên K.A.L. đã chu đáo cung cấp đầy đủ, cho thị giác, dạ dày, và những năng khiếu thưởng thức đặc biệt của con người trên chuyến đi. Nói có vẻ quá đáng, nhưng quả là tôi đã hài lòng hình ảnh các cô tiếp viên, cách tiếp đãi, đáng đáp, cử chỉ ăn nói, và những bữa ăn trưng bày gọn gàng, xinh đẹp, đầy đủ. Bữa cơm tối gồm một cốc rượu chát đỏ, một tách cà phê, một tách trà, một món thịt gà quay mềm, một đĩa đủ các thứ rau trái nấu nhuyễn, miếng xăng-uyt, hai thứ bánh ngọt, và một đĩa nhỏ xà lách chua, trứng, táo đen. Khay thức ăn có thể chụp hình để làm bìa cho một cuốn

sách gia chánh. Rồi trời tối ngoài kia khu-
ng kính nhỏ, và máy bay thấp dần xuống
trong cõi đèn màu ngập trời như rừng thủy
tinh màu vỗ vụn nhấp nháy dưới mây cao.

Nỗi gì êm dịu, nhẹ nhàng, mát rượi
thênh thang bay bổng khi đi vào khoảng
đèn sáng trắng của sân bay sạch bóng.
Chuyến bay cuối đổ xuống một số ít hành
khách, có thể nhìn và nhận rõ ra từng khu-
ôn mặt nhau, qua những cổng kiểm soát và
những quầy làm thủ tục giấy tờ.

Sự hài lòng, pha lẫn một thoáng buồn
bã tiếc thương, một thứ gì vừa đánh mất,
không bao giờ tìm lại được nữa, gợn trong
lòng tôi nổi bụi ngủi mông lung, làm mê
đắm thần trí và thênh thang ảo tưởng.
Hình như mọi vật, có thực hiện hình trước
mắt tôi lúc đó, cũng như tâm trí tôi, không
còn những mốc ngăn chia để phân biệt cái
gì đã qua, cái gì đang có, những ảo mộng

chập chờn hay sự hồi tưởng về một thời gian mất hút nào đó.

Từ đây, con mắt tôi bị hướng dẫn từ ảo tưởng mênh mạnh điệu hoặc kia, và những gì tôi trông thấy hay cảm thấy, không hiểu nó có thật như thế hay chỉ là lầm tưởng. Cho nên bàn tay ngón nhỏ xinh xắn đó, bàn tay có những móng hồng sơn màu, láng lẩy và sạch sẽ, đặt úp trên cuốn sổ thông hành trên mặt quây, bên cạnh cuốn sổ thông hành của tôi, là có thực hay không có thực, tôi không thể nào xác định được. Tuy nhiên, cảm tưởng bị nhìn đăm đăm thì không thể lầm lẫn. Tôi cố tình thản nhiên, không đếm xỉa gì tới người đứng bên cạnh với bàn tay nhỏ nhắn đang chặn cuốn sổ thông hành, chờ đợi đóng dấu kia. Nhưng lòng tôi hoang mang hồi hộp đến nỗi cổ họng khô đi, và tôi muốn thở bung ra thật mạnh để đánh bật thứ không khí nặng nề nào đang bịt chặt trên ngực.

– Ông đi xem hội chợ à.

Giọng nói, có thật, thanh và nhỏ, ấm áp, thân mật. Tôi không thể lơ là cảm nín với thứ giọng ấy, từ cõi xa lạ vọng lên.

– Vâng, và một vài việc khác.

– Ông còn ở đây lâu không,

– Tôi không định trước thời gian ở lại.

– Trong visa có ghi mà.

– Thì khoảng ba bốn hôm gì đó.

– Ít quá nhỉ.

– Nhiều khi lại là quá nhiều, nếu không có gì hay xảy ra.

– Có hay không do nơi mình cả. Ông tới Nhật lần đầu.

– Vâng, lần đầu.

– Mong ông vui. À, tôi trông ông quá quen, hình như đã gặp ông ở đâu. Có một dạo ông về nghỉ hè ở Nha Trang.

Tôi quay qua phía tiếng nói. Một vóc dáng nhỏ nhắn, gọn khẽ trong chiếc áo xanh, cắt sát và ngắn. Thân thể tròn đầy, nước da nâu tăng vẻ long lanh của đôi mắt tròn và sáng, với một nét chỉ đen cong vút ở đuôi, Cặp mắt linh động, trong sáng, thông minh, ánh lên những tia nhìn vừa dịu dàng vừa thu hút. Thử mắt vẫn tỏ cho người khác một cái nhìn cảm phục, vâng chiu, triu mến. Đôi môi mỏng, gọn, đầy, bên ngoài hàng răng thẳng nhỏ và đều, son màu san hô nhạt. Mớ tóc ngắn giản dị ôm khuôn mặt trái xoan, căng đầy như búp bê.

– Tôi chưa gặp cô bao giờ.

– Ông quên, tôi đã gặp ông rồi, một lần ngoài bãi biển, Ông khoác trên vai cái khăn tắm sọc xanh đỏ trắng như cờ Pháp, một

lần ông vào bệnh viện, và một lần ngoài phố.

Quả là tôi đã khoác cái khăn màu đỏ ra bãi biển, đã vào bệnh viện thăm một người bà con bị mổ, và đi phố thì thường ở Nha Trang một mùa hè nào đó.

Nàng nói tiếp, thản nhiên, đẩy cuốn sổ thông hành lại gần tầm tay người kiểm soát.

– Tôi ở Nha Trang lâu, tôi nói giọng ngoài đó, ông thấy không, tôi là người trong nhóm thanh niên chí nguyện, làm việc ở bệnh viện.

– À, vậy sao cô qua đây.

– Tôi có công tác ở hội chợ Osaka.

– Bao lâu.

– Một tuần.

- Vậy là cô về sau tôi.
- Biết sao là sau, sao là trước, đôi khi thời gian không bằng sự tình cờ.
- Như vậy là sao.
- Không chừng tôi cùng đi cùng về với ông.

Lời nàng không có một vẻ gì bóng bẩy gạ gẫm. Nét mặt trang nghiêm, đầm thắm, dịu dàng, chứng tỏ một tâm hồn trung chính, đơn giản, và thuần hậu. Tôi muốn nói một câu gì tỏ cảm tình với nàng, với một ý nghĩ thoáng qua nhanh trong trí, mình bắt cô ta làm bạn đồng hành những ngày ở đây. Nếu không những ngày qua Nhật vô nghĩa chừng nào, và không có gì thay thế được bóng dáng đã khuất chìm ở Đài Loan.

Nhưng bàn tay nhỏ nhắn đã biến mất cùng với cuốn sổ thông hành trên mặt quây.

Bên cạnh tôi chỉ còn là một khoảng không. Tôi bỏ cuốn sổ thông hành trên quây, quay lại, đi quanh quất tìm kiếm. Không biết người con gái biến đi đâu trong sân ga người qua lại không đông, không một ngõ ngách tối tăm nào khắp những gian phòng thênh thang sáng ngập đèn. Nhưng tôi không thấy bóng dáng nàng ở đâu chỉ trong vòng chớp mắt.

Tôi quay lại chỗ kiểm giấy thông hành. Thử hỏi người vừa ghi sổ của nàng, này, ông có nhớ tên người vừa rồi trong thông hành không. Người nào, hẩn nhướng gọng kính ngơ ngác hỏi lại tôi bằng tiếng Anh. Tôi nói, cô gái vừa rồi đó, tên gì. Hẩn trở mắt, há miệng, này giờ, tôi chưa thấy sổ thông hành nào của đàn bà cả. Ông làm ở một ga nào khác chẳng tôi nhìn hẩn, hẩn nhìn tôi, kinh ngạc đối diện với kinh ngạc, yên lặng.

Bụng đói cồn cào sau giấc ngủ chiều mê mệt, tôi buộc kỹ dải đai chiếc áo kimono mới tập mặc lần đầu tiên trong đời rồi chậm rãi từng bước nhỏ với đôi dép quai ngang quá rộng cúi đầu đi qua những khung cửa bằng giấy kéo, lần mò ra bếp, hỏi thăm xem trong quán trọ có cái gì ăn.

Trời ngoài hình như không mưa không nắng. Không thấy gì hơn, qua khung cửa sổ nhỏ là bóng một cây tùng thấp tỏa tàn xanh kín xuống khoảng sân gạch loáng thoáng rêu, một vài tảng đá tím ngồn ngang quanh gốc cây, mấy đôi dép bằng cao su màu hồng trên lối ra vào còn ướt sũng nước mưa ngày nào khác. Không gian thanh tĩnh vắng lặng như trong một thế giới điếc. Và mãi mãi không bao giờ nắng lên hay một thứ âm

thanh nào vọng về khung trời đều hiu nhỏ hẹp này.

Vừa nhô đầu ra khỏi khung cửa ngoài, tôi nhận ra có tiếng sột soạt bên kia vách giấy. Rồi thì một người đàn bà nhỏ nhắn mặc kimono màu tím in hoa trắng thoăn thoắt bước nhanh qua dãy hành lang hẹp tiến lại phía tôi, cúi đầu chờ đợi. Cô ta nói tiếng Nhật, dịu dàng trong lúc còn che giấu khuôn mặt mình với cánh quạt trắng trên tay.

– Xin mời ông đi tắm, xong em sẽ pha trà buổi chiều cho ông.

– Tắm à, tôi đang đói.

– Phải tắm đã, rồi uống trà, xong mới đến việc ăn chứ.

– À, phòng tắm chỗ nào, trời lạnh, tôi sợ nước.

– Nước nóng mà, phòng tắm trên lầu, mời ông đi lên cầu thang gỗ, rẽ tay trái, sẽ trông thấy phòng tắm.

Nàng nói thêm trước khi quay đi.

– Có tất cả khăn áo và xà phòng trên ấy rồi, không phải mang theo gì.

Rồi nàng biết mất sau cánh cửa đi ra lúc này, tôi không kịp trông thấy mặt mũi. Nhưng nàng đi khuất rồi, tôi mới cảm có điều gì lạ lạ. Hình như giọng nói và dáng dấp này thật quen. Nhưng từ sân bay về, tôi chưa nhìn thấy riêng một cô gái Nhật nào cả. Tôi bỗng nhớ lại cô gái nhìn thấy khi ghi giấy thông hành. Hình như không phải, nhưng có cái gì liên hệ giữa hai người. Càng lúc, tôi càng cảm thấy hình như hai người là một. Nhưng rồi tôi cười tôi, không tin. Hình như những thứ đình vút trong óc tôi đã long ra rơi xuống từ khi lạc vào vòm

(thiếu 2 trang)

Nhật, nếu không có cặp môi gọn đầy và cặp mắt trong sáng không ai nhận ra cô ta chính là người ở sân bay.

Tôi hỏi vì sao cô ta lại ở đây, vì sao lại có thể gặp nhau lại lạ lùng như vậy. Cô ta tươi cười.

– Tôi ở đây, vì tôi ở đây. Thật ra thì tôi ở khắp cùng cả.

– Nhưng cô liên hệ thế nào với chủ quán chứ.

– Tôi là con gái ông bà chủ quán.

– Hôm trước, trông cô không phải là người Nhật, hình như cô người Mỹ mà.

– Thì hôm ấy tôi là người khác.

– Tôi không hiểu gì cả.

– Hiểu thì có để làm gì đâu. Bây giờ tôi

có bên cạnh là được rồi, tôi nghĩ điều đó cũng cần thiết và làm vui cho ông chứ.

Rồi nàng không nói gì thêm nữa về điều tôi đang thắc mắc, thông thả bẻ từng miếng bánh, ân cần đút cho tôi ăn.

Những tấm nệm đã được thay khác màu khi tôi nằm ngủ.

– Chắc là ông không thích mùi ẩm và lạnh như buổi trưa. Tôi lấy tấm nệm của tôi đắp cho ông đó.

– Sao cô lại bận tâm về tôi như vậy.

– Chỉ là một trao đổi, đáp lễ, vì là chính ông bận tâm về tôi. Dù bận tâm không hẳn là một bày tỏ hay triệu chứng của cảm tình.

– Tối cô sẽ dùng tấm nệm khác trong phòng cô?

Cô gái thản nhiên chỉ tay vào chỗ nằm của tôi.

- Thì tấm này.
- Cô lấy lại.
- Không, để đây,
- Nghĩa là... cô sẽ giành chỗ của tôi.
- Giành làm gì, cả một tấm nệm lớn thế kia, hai người không nằm đủ sao.

Nỗi kinh ngạc làm câm tôi một lúc.

Tôi ăn hết những cái bánh trên đĩa từ bao giờ không biết. Cô ta nâng chén trà lên môi tôi.

- Ông uống đi, rồi ta đi dạo một vòng quanh vùng, và ăn cơm.
- Tôi không muốn đi ra ngoài nữa.
- Ông đói mà.
- Tôi muốn ăn ở đây, với cô.

– Cũng được, để tôi ra dặn bà bếp làm phần cơm cho ông.

Nàng ra ngoài, một lúc lâu trở lại, kéo tay tôi đứng lên và bảo cơm đã dọn xong, nhưng không được phép ăn trong phòng riêng, phải qua bên phòng ăn.

Phòng ăn nhỏ hẹp, với một chiếc bàn dài và mỗi bên một hàng ghế. Trước mỗi chỗ ngồi là chiếc khay nhỏ bên trên một sắp chén, đĩa, các đĩa dưa nhỏ màu đỏ và xanh, một tô xanh đầy nắp, một bát sâu đầy cơm trắng, với các món ăn gì lạ lùng trong những đĩa khác hình vuông chồng chất lên nhau.

Mấy người đàn ông đã ngồi sẵn đấy, đang dở phần cơm của mình, yên lặng ăn, không nhìn ngó đến người xung quanh.

Cô gái ra dấu cho tôi ăn, rồi yên lặng cúi xuống phần cơm của mình, cho đến khi

bữa ăn chấm dứt. Cô ta ăn nhanh cũng như đi và đến. Thoản thoắt. Chỉ một nhoáng là không còn thấy một mẫu thức ăn nào trong khay. Những người khác cũng vậy. Tôi chưa xong chén cơm, những người khác đã làm sạch chén bát, úp ngược xuống mặt khay, đứng lên ra khỏi phòng.

Trời bỗng lạnh hắt khi chiều xuống. Ngọn đèn sáng lên giữa phòng, màu trắng lênh đênh nhợt nhạt ma quái phả xuống im lặng kỳ dị làm rợn chân tóc và làn da.

Tôi nói cô gái làm thế nào kiếm cho một bình sa kê nóng. Cô ta bảo còn sớm, cứ về phòng, chốc nữa sẽ có rượu.

Rồi tôi về phòng một mình sau bữa ăn, còn nàng biến về phía nhà bếp.

Từ đó cho đến tối, tôi vừa muốn đi ra ngoài tìm nàng, hay đi chơi một nơi nào đó, vừa sợ nàng không trở lại nữa nếu tôi

không có ý chờ đợi. Những ý nghĩ trái ngược và phức tạp hỗn độn làm người tôi bỗng choáng váng như lên cơn sốt. Tôi nhìn qua chỗ nệm và cảm thấy một nỗi bất rút không cùng. Nàng nói như vậy nghĩa là gì, sẽ tới đó, đắp cái mền đã cho tôi mượn. Không đủ chỗ cho hai người sao. Nàng nói nghiêm chỉnh, chân thực, không có vẻ gì tỏ ra bừa bãi, lảng lơ, như bạn trai bạn sẽ tới với nhau, hai chị em, hay người mẹ sẽ đến nằm ngủ với con mình.

Cho đến tám giờ tối cánh cửa phòng mới xích kéo sang một bên. Người bước vào không phải nàng, mà một bà già. Bà ta yên lặng để bình rượu sa kê bằng thủy tinh xuống mặt bàn với cái chén nhỏ, rồi lặng lẽ quay ra như người câm, như bóng ma.

Rượu sa kê không khác gì rượu nếp bách nhật ở nhà bà cụ tôi vẫn cất để dành cho khách quý uống, nhưng phảng phất

màu tím nhạt của hoa bèo, và vị dịu ngọt hơn. Nhấp ngụm đầu tiên, rượu có một vị gì vô duyên, nhạt nhẽo, và không gợi một cảm giác gì khác lạ. Nhưng đến hớp thứ hai thứ ba rồi những hớp sau đó cho tới khi cạn chén, càng lúc hơi men dịu nồng càng đượm khắp thần trí và thân thể cảm giác bàng hoàng, chơi vơi, mơn man đầm ấm vỗ về ấp ủ lạ lùng. Như hương vị của một nụ hôn tình đầu. Nhẹ nhàng, nhạt nhẽo, ngỡ ngàng, nhưng rồi quán quít, đắm thắm mê say những phút giây tiếp nối sau đó cho đến khi ngây ngất mê chìm quên lãng chính mình và xung quanh.

Hết hơn nửa bình thì tôi cảm thấy choáng váng và nôn nao trong người. Hàng chai whisky chưa thấm, hàng loạt thứ bia không say, chưa một thứ rượu nào vật ngã được tôi ngay cả những lúc uống nhiều thứ, và mỗi thứ thật nhiều một lúc. Vậy mà cây rượu lại choáng váng vì nửa bình sa kê thì

thật tôi không được sa kê là cái quái gì.

Còn lại nửa bình, tôi nốc cạn một hơi theo cơn ghiền tằm vị nồng nào đầu môi, rồi lao đao nằm xuống nệm, người chìm dần xuống dưới một loạt sóng nhấp nhô, hai mắt không thấy gì, hai tai không còn nghe gì. Và tôi tan loãng dần theo cơn mê lênh đênh.

* * *

Hình như lúc đó vào khoảng quá nửa đêm, tôi bỗng thức dậy, tỉnh táo sáng suốt đến nỗi nhận ra tiếng mưa nhỏ giọt trên những tàn lá ngoài vườn, và tiếng sột soạt của một con chuột nào gặm quanh những bức vách giấy. Cơn lạnh ngấm dần Vào thân thể cùng lúc với những cảm giác vằng vắt nặng nề của hơi rượu tan đi, như nước lụt rút khỏi bờ. Tôi đưa tay kéo tấm mền

lên che ngực. Tấm mền nặng như vương chặt xuống nệm, Tôi cố giật mạnh tay. Vẫn không nhếch nổi tấm mền qua phía mình. Cái gì đang chặn lấy một góc mền, nặng trĩu.

Cùng lúc, trong bóng tối lơ mờ của ngọn đèn chong nhọt nhạt xanh xao từ góc nhà chiếu xuống, tôi thấy rõ bên cạnh mình tấm mền gò cao, bất động. Rồi thì một thứ hơi ấm hâm hấp dịu dàng phả vào sườn tôi. Tôi ngồi nhếch người lên, giở bung tấm mền ra. Hai chéo áo kimônô màu phỉ thúy chẻ sang hai bên, để lộ làn da nõn nà của cặp đùi thon dài gác chéo lên trên tấm gối mỏng, mớ tóc dài — mái tóc này hôm qua ngắn, buổi chiều ngắn, gần sát đầu, mà bây giờ lại dài, thật dài, xõa mênh mông như vầng râu đen trên chiếc gối cao, khuôn mặt ngửa lơ mờ trắng như búp hoa trong vườn tối, cô gái nằm ngủ, không biết từ bao giờ, với một bàn tay trên ngực phập phồng như

e dè gìn giữ, ngay bên cạnh tôi.

Kinh ngạc và sợ hãi làm tê liệt hết những nao nức hỗn nhiên của đàn ông trong trường hợp kỳ dị như thế, tôi ngồi yên nhìn nàng ngủ một lúc lâu. Cho đến khi nàng ú ớ, cựa mình và mỉm cười với mộng, tôi rà tay lên vai, khẽ lay gọi. Nàng lại mỉm cười và quay đầu sang phía khác. Một lúc lâu nữa, rồi nàng trở mình, cánh tay nhếch ra khỏi mảnh áo rộng, quấn lên người tôi. Tôi liếc xuống phía nàng. Dải đai áo lỏng lẻo quanh lưng. Màu xanh của áo làm rợn ngợp làn da trắng. Hơi thở nhẹ nhàng rung động má môi. Như trong cơn mê, tôi nhẹ nhàng nằm xuống. Không có một thoáng sa kê nào nữa cả, nhưng bây giờ tôi đang cảm thấy đúng những hương vị lạ lùng của lần đầu nhấp thứ rượu kia.

Phản ứng của một người khác, có lẽ hoặc liêu lĩnh, bừa bãi, theo cơn điên, hoặc

hoảng hốt, trốn tránh. Tôi không cả hai cách đó. Tôi vẫn muốn có một đối đãi sòng phẳng, một thỏa thuận tự nhiên. Cho nên gỡ tay nàng ra, kéo lại hai chéo áo, tôi gọi đánh thức nàng dậy.

Như con búp bê máy, nàng mở mắt, như chưa hề ngủ từ tối, nói cười thản nhiên:

– Đêm mưa, nằm hai người; ngủ ngon quá.

– Cô đã ngủ ngon thực à.

– Sao lại không.

– Tôi tưởng cô chỉ vờ ngủ.

– Sao lại vờ ngủ, ngủ thật mà.

– Thế những hôm khác thì sao.

– Những hôm khác à, chỉ ngủ một mình, từ lâu lắm rồi chỉ ngủ một mình. Tôi ghét ngủ một mình lắm.

– Tại sao lại từ lâu, vậy ra trước kia có không ngủ một mình, với ai.

– Sao ông tò mò thế.

– À, trước kia... còn bây giờ chồng cô đã chết, hay đi đâu xa.

– Ông nói gì vậy, chồng nào, tôi ấy à, tôi có chồng à. Không đâu. Chồng là cái gì tôi chưa biết đến đâu.

– Vậy chớ cô nói ngủ với...

– Người anh em.

– Người anh em là sao.

– Chúng tôi được đẻ sinh đôi, không ai chịu hơn ai cả, và vì vậy tôi làm chị cũng được, em cũng được, người kia là anh cũng được mà em cũng được.

Tôi ngăn người, và chỉ muốn thỏa tò mò.

– Vậy ra là cô...

Không đoán được những ý nghĩ tối tăm của tôi, cô ta nói thật hồn nhiên:

– Vì sinh đôi, nên chúng tôi mỗi đứa như chỉ là phân nửa. Không thể xa cách hay thiếu nhau được bất cứ lúc nào, người này làm gì người kia làm đó, người này ở đâu người kia ở đó, vì tất nhiên là từ nhỏ cho đến lớn, mặc dù mẹ cấm, chúng tôi vẫn nằm ngủ bên cạnh nhau, ông hiểu chứ, nằm ngủ bên cạnh nhau, như tôi vừa nằm bên cạnh ông đó... ông hiểu rồi chứ.

– Rồi sau đó, sao nữa.

– Đến khi tôi lớn lên thì mẹ không cho chơi với nhau, ăn ngủ với nhau chung chung như thế nữa. Chúng tôi không chịu, làm đủ cách để chống lại ý muốn của mẹ. Cuối cùng thì mẹ tôi bắt người anh em đi xa, gả cho một cô gái khác, thật đẹp. Cô ta

thương người anh em của tôi vô cùng, hai người thật đẹp đôi, nhưng mà... anh em tôi buồn rầu, gầy mòn, rồi đau nặng, và chết. Vì... như tôi đã nói, chúng tôi là một, tách rời nhau ra, người chỉ là phân nửa thôi, sống làm thế nào được.

– Thế cô, sao cô lại sống được cho đến bây giờ.

– Người anh em chết, cô vợ đi tìm tôi. Cô ta nói sẽ ở với tôi thế chỗ của người anh em đã mất, cô ta nghĩ là vì cô ta mà người anh em tôi chết, nên muốn tìm cách đền bù cho tôi. Và chúng tôi thử sống với nhau. Nhưng không được, cô ta là một người chứ không phải phân nửa người mà tôi thiếu. Với cô ta, tôi khổ sở, ray rứt, và mọi thứ từ cô ta chỉ gợi nhớ thêm người anh em của tôi. Nhưng mà cô ta thì không chịu tách rời tôi, ông biết vì sao, vì cô ta tìm thấy nơi tôi phân nửa của người anh em tôi, hay tôi

chính là người anh em tôi đã chung sống với cô ấy một thời mà bây giờ không còn nữa. Tôi xua đuổi, cô ta đau khổ, và làm mọi cách để bám víu lấy tôi. Tôi bực mình, và trở nên tàn nhẫn, hành hạ cô ta đủ thứ. Cô ta chịu hết, để được ở bên cạnh tôi, nhìn thấy tôi... Cô ta nói, tôi chính là người anh em tôi đã chết, vậy không lý gì người ấy lại xua đuổi cô ta vì hai người đã cưới nhau và sống với nhau rồi, dù rằng với tôi bây giờ, cô ta không được hưởng những điều đã được hưởng từ người anh em tôi.

Cô gái ngồi dậy, cười khúc khích, đòi uống nước. Tôi bung bình trà nguội kê lên môi cho cô ta uống, rồi thì quệt miệng với cánh tay áo, cô ta nằm xuống lại như cũ, gối đầu lên cánh tay, nhìn trần nhà, hai mắt như nhìn lại từng dáng nét xa vời đã mất.

Tôi nhắc lại câu hỏi:

– Thế tại sao cô lại còn sống được, khi người anh em đã chết đi.

– Tôi ấy à, tôi có sống đâu.

– Cô nói vậy là thế nào.

– Nghĩa là tôi...

– Cô chết rồi à.

– Không chết, không sống.

– Vậy cô là thế nào với cô gái tôi gặp ở phi trường lúc mới đến, hai người là một giống hệt nhau, nhưng tôi lại thấy không liên hệ gì với nhau. Khó hiểu quá.

– Thì cũng là tôi đấy mà.

– Cô ở Mỹ, ở Nhật, ở Nha Trang, đâu cũng có cô trong cùng một thời gian, như vậy là sao.

– Thì vì tôi có khắp và ở khắp cả.

– Nhưng cô không phải là người Nhật, sao lại là con của ông bà chủ quán đây được.

– Điều ấy không quan hệ gì cả. Mấy giờ rồi, hình như gần sáng, tiếc quá, trời mau sáng,

– Tại sao lại tiếc.

– Tôi phải đi công việc tôi.

– Ở đâu.

– Trong hội chợ, ông có vào hội chợ không.

– Nếu cô ở đó thì tôi tới.

Nàng nằm xuống chỗ cũ, kéo tôi nằm xuống theo.

– Nằm thêm một chốc nữa, đã lâu lắm tôi không được cảm thấy dễ chịu như thế này.

Dễ chịu. Tôi thì bắt đầu khó chịu. Nàng nằm xuống, một chân duỗi một chân cong, hai cánh áo kimono lại tách về hai phía. Hai mắt nhắm, làn mi lay động nhẹ, đôi môi cười mím mím, mơ màng một kỷ niệm nào. Bàn tay nàng chạm nhẹ lòng bàn tay tôi. Tôi giữ bàn tay nóng ấm đó trong tay mình và kéo hẳn cánh tay nàng, rồi bờ vai thon về phía tôi.

Nhưng bằng xoay người, nhích xa tôi, và nói nhỏ nhẹ.

– Đừng làm như thế.

– Tôi có phải là người anh em của cô đâu, tôi là người lạ, người đàn ông, đàn ông ở mức độ bình thường và tầm thường của nó thôi.

Nàng ngóc đầu lên, vén những sợi tóc lòa xòa trên mặt, khép kín hai cánh áo, co hai chân lại, rồi, nằm cong như con tôm

có hình thật nhỏ và chặt lại trong mắt tôi, nàng nhìn tới đăm đăm một lúc lâu, rồi thì hai hàng nước mắt ứa ra, chảy ràn rụa xuống má.

Tôi lau nước mắt nàng, im lặng.

– Ông không phải là người anh em tôi, không phải. Không còn người anh em tôi, không còn phân nửa của tôi đâu, vậy mà lúc nhìn thấy ông ở phi trường, tôi đã tưởng sẽ gặp và có lại người anh em tôi. Không bao giờ nữa.

Tôi tìm cách giải khuây cho nàng bằng những câu vắn vơ.

– Vậy rồi, người vợ của người anh em cô đâu.

– Cô ta ấy à, bỏ đi, đi đâu tôi không biết, không nghe tin tức. Thỉnh thoảng tôi cũng chợt nhớ nó, nó thật mềm mại, dịu dàng, ấm áp khi nằm bên cạnh tôi.

Giọng nói nàng dịu dàng bình thản, nhưng lòng tôi lại vang dội những ám ảnh đục mờ khác.

– Cô cũng nằm bên cạnh người vợ kia à.

– Thỉnh thoảng.

– Sao không để cô ta ở với.

– Mẹ tôi nói không thể được, và đến một lúc nào đó tôi phải lấy chồng...

– Phải rồi, cô lấy chồng thì hết những ám ảnh buồn rầu kia đi.

– Có điều với ai tôi cũng tưởng nhớ người anh em tôi, và như thế thì chắc chắn tôi sẽ không bao giờ có hạnh phúc với một người nào cả. Phải chi người anh em tôi sống lại, tôi chỉ cần nhìn thấy nửa kia của tôi thôi, ngoài ra, những vấn đề khác tôi không cần gì đâu.

(thiếu 2 trang 56, 57)

đến lấy về, yêu cầu chúng tôi đừng mở lấy mền trong đó, nhất là cái mền tím.

Tôi níu lấy cườm tay của bà ta.

– Bà với tôi ra xem.

– Khóa mà.

– Thì cứ xem thử.

Quanh co hết trại mộc, ra khỏi vườn cây nhỏ một lúc mới thấy nhà kho nhỏ bé ở góc vườn. Cái khóa như mục rỉ lâu ngày, rơi xuống đất. Cánh cửa khép hờ, bà ta kéo tôi vào trong, mở cánh cửa tủ lớn. Mùi ẩm mốc nồng nặc xông lên, cùng lúc với những đóng chấn mền rơi đổ tứ tung. Bà chủ quán lần. tay vào đóng vải, kêu lên hoảng hốt:

– Không có cái mền tím đây thật mà.

Tôi nổi da gà khắp mình.

– Cái mền tím còn trong phòng tôi. Bà vào lấy cất lại cho người ta.

* * *

Máy bay hạ cánh xuống phi trường quen thuộc cũ, chấm dứt một cơn mơ dài hoang mang suốt chuyến đi với nhiều chuyện bất ngờ dồn dập.

Xe hăng ra đón tận phi trường. Người đi đón là cô gái làm việc tại trụ sở hăng. Tôi lạnh người khi cô ta nguẩy mái tóc trông lên tươi cười chào khách. Đúng là cô ta. Con mắt, đôi môi, sống mũi, má lúm đồng tiền, tất cả đúng là cô ta, trừ mái tóc lần đầu trông thấy ngắn, đem nào dài, và bây giờ lại ngắn ngang vai, lảng lẩy.

– Cô, cô, là...

- Xin lỗi, ông sao vậy.
- Cô về từ lúc nào.
- Tôi không hiểu ông hỏi gì.
- Hôm qua cô ở trong nhà quán, bây giờ lại ở hăng máy bay.

Cô ta cười, thản nhiên, lạnh lẽo, như hắt hủi những lời vắn vơ vô nghĩa của tôi. Nhưng đúng là cô ta, không thể lầm lẫn. Tôi tiếp tục cơn mơ của tôi.

– Cái mền tím, tôi đã giao cho bà chủ trọ, bà ta cất lại trong kho của người nhà cô.

Cô gái nhú mày, cặp mắt trong liếc xéo băng khuâng.

– Cái mền tím à, làm sao ông lại biết tôi có cái mền tím, nhưng ông nói gì thế, đêm qua tôi cũng đang còn đắp cái mền tím của tôi, có cất vào đâu đâu.

Tôi hỏi ngang:

– Cô mua cái mền ở đâu.

– Một dạo qua Nhật, tôi mua, cái mền thật đẹp nhưng sao ông lại biết.

Tôi nói như điên.

– Tôi thấy cô đắp cái mền màu tím đêm kia.

Cô ta đưa tay che môi, để giấu cái miệng há hốc.

– Phải rồi, chính là đêm kia trời mưa lớn và Sài Gòn bỗng nhiên lạnh ngắt lúc gần sáng, tôi đã phải lôi mền ra đắp. Trời ơi, vậy mà ông thấy tôi à, tôi... hôm kia... tôi lại mặc kimônô...

Tôi nói luôn:

– Cái kimônô màu phỉ thúy.

– Trời ơi!

Cô ta kêu lên trong lúc người tài xế mở máy và xe chạy từ từ ra khỏi phi trường.

– Bây giờ là đến giờ nghỉ của tôi, ngang ngã tư Công Lý, ông xuống với tôi, tôi phải đưa ông về chỗ tôi, và ông phải nói rõ cho tôi biết, vì sao đêm kia ông có thể trông thấy tôi...

Đến ngã tư, bảo xe chậm lại, rồi cô ta ra dấu cho tôi xuống. Chúng tôi đón một chiếc taxi. Xe chạy. Tôi ngồi bên cạnh cô ta, nghĩ ngợi mông lung mãi cho đến khi xe dừng trước một cửa tiệm lớn, bán tơ lụa lộng lẫy, hình như ở đường Tự Do hay Lê Lợi, hay gì gì tôi không chú ý. Cửa hàng chia làm hai, một bên hàng vải tơ lụa, một bên là tiệm may y phục phụ nữ.

Cô ta ra dấu cho tôi theo vào. Không gặp một ai ngoài những con búp bê nhựa làm người mẫu để mặc áo. Chúng tôi lên lầu. Tầng trên là những tủ kính lớn trưng

bày đủ các thứ hàng vải lông lấy, đắt tiền, quần quanh mình yêu điệu xinh đẹp của các con người mẫu bằng nhựa và sáp.

– Tôi chưa thấy cửa hàng này bao giờ.

Cô ta đứng dừng lại giữa đám người mẫu bằng nhựa.

– Bây giờ thì ông kể đi, vì sao ông vào được trong phòng tôi đêm kia, để thấy tôi mặc kimono màu phỉ thúy và đắp cái mền Nhật Bản màu tím.

Tôi nhìn chăm chú đôi mắt cô gái. Một vẻ rạng rỡ trong suốt, một cách thiên thần và ngây thơ lẫn với giọng nói dịu dàng trong vắt. Đôi môi và cặp má lúm đồng tiền như nhếch lên phía tôi. Bỗng dưng tôi cảm thấy thèm nhớ nụ hôn dịu dàng của cô gái lúc gần sáng, với vầng tóc dài quần quanh gần cổ nõn nà. Cặp môi này đây. Đôi mắt này đây. Và hai con người trong suốt dịu dàng

hư ảo này đây. Đúng là cô ta, không sai một
mảy may, không thể lầm lẫn.

Tôi nhếch lại gần cô gái thêm một
bước, hai tay vòng xuống lưng, ghé môi lên
đôi môi, thoa son màu hồng non hé mở ân
cần. Cô gái im lìm không phản ứng. Tôi siết
chặt mãi thân thể ấm áp và nhỏ nhắn kia
trong vòng tay cho đến khi cảm thấy như
cô ta sưng sờ, bất động và cứng người lại.
Vòng tay lỏng ra. Cùng lúc với hai mắt mở
lớn, trái tim ngừng đập, chân bủn rủn, tôi
nhìn lại người con gái đang ôm trong tay.
Không phải là người con gái. Không phải
là cô ta. Không có ai quanh tôi hết, không
có ai trong tay tôi hết. Chỉ là người mẫu
bằng nhựa, vô tri giác giữa những người
mẫu bằng nhựa khác. Duy chỉ có, trong đôi
mắt màu xanh nhạt mơ màng của người
mẫu bằng nhựa tôi vừa ôm trong tay, hai
con ngươi linh động, trong suốt nhìn tôi
đăm đăm, nhìn và hiểu thấu những u uẩn

trong tâm can tôi từ giây phút đầu tiên gặp
nàng ở sân bay Osaka cho đến bây giờ thì
mọi điều đã tan rã rụng rời.

Nguyễn Thị Hoàng

*(Trích Tập san văn chương tư tưởng
nghệ thuật VĂN năm thứ 8 số 183 ra ngày
01/8/1971, trang 43-58)*

